TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:139 /2023/QĐCNTTLH	*Thành phố Vinh, ngày 17 tháng 04 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận anh Trần Phan T và chị Đào Thị T về con chung, về tài sản.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21/02/2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Phan T.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 03 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Trần Phan T - Sinh năm 1963

Địa chỉ: khối 1, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Và chị Đào Thị T - sinh năm 1979

Địa chỉ: khối 7, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/03/2023 có đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/03/2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn anh Trần Phan T và chị Đào Thị T.

1.2. Về quan hệ con chung: anh Trần Phan T và chị Đào Thị T thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về quan hệ tài sản: Anh Trần Phan T và chị Đào Thị T thống nhất thỏa thuận tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về các vấn đề khác: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
Các đương sự
- VKS thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- UBND phường Bến Thủy, TP Vinh
(theo Giấy CNKH số 20 ngày 15/4/2021)
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến